

Hạ Long, ngày 02 tháng 12 năm 2010

UBND HUYỆN YÊN HUNG

CÔNG VĂN ĐẾN

Ngày 10 tháng 12 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Quy định mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với cán bộ quản lý
và mức hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các Trung tâm học
tập cộng đồng xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24/3/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 96/2008/TT-BTC ngày 27/10/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các Trung tâm học tập cộng đồng;

Xét đề nghị của Liên Sở: Nội vụ, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số: 315/TTr-SNV-STC-GD&ĐT ngày 10/11/2010, ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại văn bản số 156/BC-STP ngày 23/11/2010;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Quy định mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với cán bộ quản lý Trung tâm:

- Giám đốc Trung tâm: Mức phụ cấp kiêm nhiệm hàng tháng bằng hệ số 0,4 mức lương tối thiểu chung.

- Phó giám đốc Trung tâm: Mức phụ cấp kiêm nhiệm hàng tháng bằng hệ số 0,3 mức lương tối thiểu chung.

Thời gian thực hiện: Từ 01/01/2010.

Khi nhà nước thay đổi mức lương tối thiểu thì mức phụ cấp bằng tiền cũng được điều chỉnh theo.

Giám đốc các Trung tâm căn cứ vào khả năng kinh phí của đơn vị, quyết định mức chi cho phù hợp nhưng không được vượt quá mức quy định nêu trên.

Điều 2: Quy định mức hỗ trợ từ NSNN cho các Trung tâm học tập cộng đồng:

1. Hỗ trợ kinh phí ban đầu khi thành lập:

- Mức hỗ trợ: 30 triệu đồng cho 01 Trung tâm.
- Áp dụng cho những Trung tâm được thành lập kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

2. Hỗ trợ hoạt động thường xuyên hàng năm (bao gồm cả hỗ trợ chi trả phụ cấp kiêm nhiệm cho cán bộ quản lý của Trung tâm):

- Đối với các Trung tâm thuộc các xã, phường, thị trấn thuộc khu vực I quy định tại Quyết định 301/2006/QĐ-UBND ngày 27/11/2006 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc: 25 triệu đồng/năm;

- Đối với các Trung tâm thuộc các xã, phường, thị trấn thuộc khu vực II và III quy định tại Quyết định 301/2006/QĐ-UBND ngày 27/11/2006 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc: 30 triệu đồng/năm;

- Đối với các Trung tâm thuộc xã, phường, thị trấn còn lại trong tỉnh: 15 triệu đồng/năm.

Thời gian thực hiện mức hỗ trợ kinh phí hoạt động thường xuyên nêu trên được thực hiện từ năm 2010. Các năm tiếp theo nếu có biến động lớn về giá cả (chỉ số giá bình quân tăng từ trên 30% so với năm 2010), căn cứ mức trượt giá, khả năng cân đối của địa phương, Sở Giáo dục & Đào tạo phối hợp Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh mức hỗ trợ cho phù hợp.

Nguồn kinh phí hỗ trợ ban đầu và thường xuyên hàng năm cho các Trung tâm học tập cộng đồng được tính cân đối và giao trong dự toán ngân sách cấp xã hàng năm cho các địa phương để thực hiện. Riêng nhu cầu kinh phí hỗ trợ năm 2010 giao Sở Tài chính đề xuất cụ thể.

Giao Sở Giáo dục - Đào tạo chủ trì (Sở Tài chính, Sở Nội vụ có trách nhiệm phối hợp) hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng kinh phí đối với các Trung tâm đảm bảo đúng chế độ, đúng mục đích theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành. Các Ông (Bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. UBND TỈNH QUẢNG NINH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Đã ký: Đỗ Thông

SAO Y BẢN CHÍNH

Yên Hưng, ngày 15 tháng 12 năm 2010

TL.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT.CHÁNH VĂN PHÒNG

PHÓ VĂN PHÒNG

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN HƯNG**

Số: 135/SY-UBND

Nơi nhận:

- TT HU, HĐND, UBND huyện;
- Văn phòng HU, Ban Tuyên giáo HU;
- Phòng Tài chính-KH, Giáo dục-đào tạo;
- UBND các xã, thị trấn.



Nguyễn Xuân Lượng